

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 72 /2025/HS-ST
Ngày 10-04-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Huệ**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Xuân Tùng**

2. Bà **Huỳnh Thị Mỹ Trang**

Thư ký phiên tòa: Ông **Đỗ Văn Thiêm** - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: bà **Võ Thị Thúy** - Kiểm sát viên.

Vào các ngày 09 và 10 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số: 07/HSST ngày 14 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2025/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số: 12/2025/QĐST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Mạnh C**; Tên gọi khác: Không.

Giới tính: Nam; Sinh năm 2000 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: ấp E, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân Tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 11/12;

Con ông **Trương Quốc H**, sinh năm 1972 và bà **Nguyễn Thị Thúy T**, sinh năm 1972.

Vợ: **Lâu Phương L1**, sinh năm 2006.

Con: **Lâu Tuệ L**, sinh ngày 21/05/2023.

Tiền án, tiền sự: Không.

(Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa).

* **Bị hại:** Chị **Lâu Phương L1**, sinh năm 2006 (có mặt)

Địa chỉ: 9T L, phường E, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi ở hiện nay: ấp E, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh **Hoàng Quang S**, sinh năm: 1972 (vắng).

Địa chỉ: ấp C, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

2. Anh **Lê Quốc T1**, sinh năm 2005 (vắng).

Địa chỉ: ấp C, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Mạnh C, sinh ngày 04/11/2000, trú tại ấp E, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai và Lầu Phương L1, sinh ngày 12/10/2006, trú tại I L, Phường E, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh quen biết nhau qua mạng xã hội Facebook từ cuối năm 2021 rồi nảy sinh tình cảm yêu thương nhau. Đến tháng 8/2022, Trương Mạnh C và Lầu Phương L1 đã tự nguyện quan hệ tình dục với nhau 03 lần, cụ thể như sau:

Lần thứ 1: Vào đầu tháng 08/2022, L1 từ thành phố Hồ Chí Minh đến huyện X, tỉnh Đồng Nai thăm C. Đến khoảng 23 giờ 00 phút, không xác định được ngày của tháng 8/2022, L1 và C đến nhà nghỉ “Nhật Quang” thuộc ấp C, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai do anh Hoàng Quang S, sinh năm 1972, thường trú tại ấp C, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai làm chủ đề nghỉ. Tại đây, L1 và C đã tự nguyện quan hệ tình dục (giao cấu) với nhau một lần, không sử dụng các biện pháp tránh thai.

Lần thứ 2 và lần thứ 3: Vào khoảng cuối tháng 8/2022, sau khi ăn nhậu tại nhà của Lê Quốc T1, sinh năm 2005, thuộc ấp C, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai, L1 và C đã sử dụng phòng ngủ của T1 để tự nguyện quan hệ tình dục (giao cấu) với nhau hai lần, không sử dụng các biện pháp tránh thai.

Đến tháng 09/2022, sau khi biết L1 có thai nên C và L1 đã thuê nhà tại ấp F, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai để sinh sống với nhau như vợ chồng. Đến ngày 21/05/2023, L1 sinh bé gái (đặt tên là Lầu Tuệ L) tại Bệnh viện Đ.

* Kết quả giám định Kỹ thuật hình sự về sinh học

Tại Bản kết luận giám định Kỹ thuật hình sự về sinh học số: 5873/KL-KTHS ngày 29/10/2024 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Lầu P và bé Lầu Tuệ L (sinh ngày 21/5/2023) có quan hệ huyết thống mẹ - con;

- Trương Mạnh C và bé Lầu Tuệ L (sinh ngày 21/5/2023) có quan hệ huyết thống cha - con.

* Trách nhiệm dân sự:

Trương Mạnh C đã thỏa thuận hỗ trợ cho chị Lầu Phương L1 số tiền 20.000.000 đồng. Chị Lầu Phương L1 đã nhận số tiền trên, đã bãi nại, cam kết không khiếu kiện hoặc khiếu nại về sau đối với vụ việc trên.

Tại bản cáo trạng số: 20/CT-VKSXL ngày 20/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc đã truy tố bị cáo Trương Mạnh C về tội “*Giao cấu với người đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản cáo trạng và đề nghị: Xử phạt bị cáo Trương Mạnh C từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội: “*Giao cấu với người đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không giải quyết

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo đã biết hành vi của mình là sai trái và rất ăn năn, hối lỗi, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội đi làm
nuôi vợ con

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Trương Mạnh C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, vật chứng của vụ án đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng cuối năm 2021, thông qua mạng xã hội Facebook, Trương Mạnh C trú tại ấp E, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai và Lầu Phương L1, sinh ngày 12/10/2006, trú tại I L, Phường E, Quận A, thành phố Hồ Chí Minh có quen biết sau đó cả hai nảy sinh tình cảm yêu thương với nhau. Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 8/2022 đến cuối tháng 08/2022, tại nhà nghỉ “Nhật Quang” và nhà của Lê Quốc T1 thuộc ấp C, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Trương Mạnh C (đã đủ 18 tuổi) và Lầu Phương L1 đã 03 (ba) lần tự nguyện quan hệ tình dục với nhau khi L1 đã trên 13 tuổi và dưới 16 tuổi. Hậu quả: Lầu Phương L1 mang thai, đến ngày 21/05/2023, L1 đã sinh 01 bé gái tại Bệnh viện Đ

Như vậy, Hội đồng xét xử đã đủ căn cứ để kết luận bị cáo Trương Mạnh C phạm tội: “*Giao cấu với người đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*” theo điểm a, d khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự, bị hại và gia đình bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Bị cáo là người đã đủ 18 tuổi, đủ điều kiện nhận thức về hành vi nhưng đã thực hiện hành vi giao cấu với bị hại khi bị hại dưới 16 tuổi. Mặc dù được sự đồng ý của bị hại nhưng khi ở vào độ tuổi từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi, bị hại nhận thức

chưa đầy đủ về hành vi tình dục, giới tính và tác hại của việc sinh hoạt tình dục quá sớm có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe sinh sản sau này. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự phát triển bình thường về thể chất và sinh lý của trẻ em trong độ tuổi từ đủ 13 đến dưới 16 tuổi, gây tác hại đến sự phát triển đạo đức, nhân cách và ảnh hưởng đến danh dự, nhân phẩm của bị hại. Bị cáo thực hiện hành vi giao cấu nhiều lần, làm bị hại có thai nên phải xử mức án tương xứng với tính chất mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bản thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước và địa phương nơi cư trú. Hiện nay bị cáo và bị hại đã đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Bị hại đồng thời đang là vợ hợp pháp của bị cáo đề nghị Tòa giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và cho bị cáo được tại ngoại, để vợ chồng tiếp tục chung sống cùng nhau lao động nuôi con.

Xét bị cáo có đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 và Điều 1 Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo nên Hội đồng xét xử thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà để bị cáo tự cải tạo dưới sự quản lý, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú là đủ nghiêm, thể hiện tinh thần nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội đã biết ăn năn, hối cải.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường 20.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Đề nghị của Kiểm sát viên có phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

Căn cứ vào điểm a, d khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo **Trương Mạnh C** phạm tội “*Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi*”.

Xử phạt bị cáo Trương Mạnh C: **03 (ba)** năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là **05 (năm)** năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Trương Mạnh C cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về Án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trương Mạnh C phải nộp 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm,

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND T.Đồng Nai;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- CCTHADS H.Xuân Lộc;
- Sở Tư pháp T.Đồng Nai;
- UBND cấp xã;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Huệ